TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2018/HS-ST Ngày 24 -7-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Mai

Bà Trương Thị Kim Phượng

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N (tên gọi khác là G), sinh năm 1991 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số 623/34 Đoàn Văn B, phường 18, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không được đi học; cha: Nguyễn Phú H; mẹ: Hoàng Thị Kim T;

Tiền án: Ngày 23/12/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị bắt tạm giam ngày 24/4/2018 (có mặt).

-*Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 56 Lê Thành D, khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1.Anh Trần Đức N, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Số 56 Lê Thành D, khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số 9/6A, ấp A, xã N, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

3. Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/3/2018, Nguyễn Hoàng N đi bộ ngang nhà nghỉ "QM" tại số 54 Lê Thành D, phường P, thành phố B do chị Nguyễn Thị Kim L làm chủ thì thấy có 01 xe máy hiệu Simba màu nâu, biển kiểm soát 72L3 – 0727 để ở khu vực giữ xe không bị xích khóa (các xe xung quanh đều được xích khóa) và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, N đi đến chỗ chiếc xe Simba dùng tay giật dây điện công tắc đề xe định dắt xe ra ngoài thì bị vướng vào xe máy hiệu Honda Click kế bên nên N đã xê dịch chiếc xe này ra. Khi N đang xê dịch xe thì bị chồng của chị L là anh Trần Đức N phát hiện bắt quả tang và giao cho Công an xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản đã xác định chiếc xe máy Simba màu nâu, biển kiểm soát 72L3 – 0727 có trị giá 2.000.000 đồng.

Về vật chứng: Chiếc xe máy hiệu Simba màu nâu, biển kiểm soát 72L3 – 0727 trước đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Ngọc T. Sau đó, bà T đã bán lại cho anh Nguyễn Hồng L nhưng chưa làm thủ tục sang tên và ngày 29/3/2018 anh L đã gửi chiếc xe trên ở nhà nghỉ "QM"để đi làm. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh L.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L, anh L không yêu cầu.

Bản cáo trạng số 26/QĐ-KSĐT ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố Nguyễn Hoàng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm luận tội của Viện kiểm sát:

Giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 15, khoản 3 Điều 57, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo N mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở để xác định vào khoảng 14 giờ ngày 29/3/2018, bị cáo đã có hành vi lén lút vào bãi giữ xe của nhà nghỉ "QM" tại số 54 Lê Thành D, phường P, thành phố B để lấy trộm chiếc xe máy hiệu Simba màu nâu, biển kiểm soát 72L3 – 0727 của anh Nguyễn Hồng L đang gửi tại nhà nghỉ. Trong lúc bị cáo đang lấy trộm tài sản thì bị anh Trần Đức N phát hiện và bắt quả tang.

Xét tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 2.000.000 đồng, vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo: Xét trong vụ án này, khi bị cáo đang thực hiện hành vi lấy trộm tài sản thì bị bắt quả tang, do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, bị cáo trước đây đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời có tính chất phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy hiệu Simba màu nâu, biển kiểm soát 72L3 – 0727 đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật nên đã giải quyết xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N (G) phạm tội "Trộm cắp tài sản" chưa đạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 15; các khoản 1 và 3 Điều 57; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng N (G) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/4/2018.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm(đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai).

Nơi nhận:
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa;
- Chi cục THA Dân sự TP Bà Rịa;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Thị Thương